

Bạc Liêu, ngày 19 tháng 5 năm 2020

Số: 05/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 95/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ông Trần Hiếu T, sinh năm 1985.

Trú tại: Số 28, Khóm 2, Phường 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Ủy quyền cho bà Nguyễn Hồng T, sinh năm 1957.

Trú tại: Số 297/3B, đường Hậu Giang, Phường 5, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bị đơn: Bà Điều Thị G, sinh năm 1963

Trú tại: Số 4/173, ấp Rạch Thẳng, xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/- Bà Điều Thị G thừa nhận còn nợ ông Trần Hiếu T số tiền 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng*). Bà Điều Thị G đồng ý trả cho ông Trần Hiếu T số tiền 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng*).

2.2/- Buộc bà Điều Thị G trả cho ông Trần Hiếu T số tiền 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng*) trong giai đoạn thi hành án.

2.3/- Về án phí dân sự có giá ngạch: Bà Điều Thị G phải nộp số tiền 92.000.000 đồng, nhưng do các đương sự thỏa thuận được với nhau, nên bà Điều Thị G phải chịu án phí là 46.000.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu đồng*). Ông Trần Hiếu T không phải nộp, ông T đã dự nộp 46.000.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu đồng*) ngày 24/4/2020 theo Biên lai thu số 0006668 được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi Cục THA.DS thành phố Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Võ Phương B